

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Trung học phổ thông chuyên và Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (gọi tắt là Thông tư 01) của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ tình hình thực tế phát triển giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường trung học phổ thông (THPT).

1.2. Thực hiện phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS).

2. Yêu cầu

2.1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT; kết quả tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.

2.2. Công tác tuyển sinh phải tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học, được sự đồng thuận cao của cha mẹ học sinh và toàn xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Các trường THPT chuyên biệt: Trường THPT chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT N'Trang Long áp dụng phương thức *thi tuyển*.

2.2. Các trường THPT công lập khác áp dụng phương thức *xét tuyển*.

2.3. Các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học ngoài công lập, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT) Tây Nguyên và Trường THPT Thực hành Cao Nguyên xây dựng phương án tuyển sinh riêng trên cơ sở Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2021-2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Sở GDĐT phê duyệt trước ngày 05/5/2021.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

3.1. Các trường THPT công lập thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu kế hoạch năm học 2021-2022 của Sở GDĐT, trên nguyên tắc thực hiện phân luồng học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS và phân tuyến tuyển sinh theo địa bàn.

3.2. Trường THPT DTNT N'Trang Long có tỉ lệ học sinh dân tộc tại chỗ (Êđê, M'Nông, Gia Rai) được tuyển là 65%, các dân tộc còn lại được tuyển là 35% theo chỉ tiêu giao, trình Sở GDĐT phê duyệt kế hoạch phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng huyện, thị xã, thành phố và công khai chỉ tiêu tuyển sinh.

3.3. Trường THPT chuyên Nguyễn Du trình Sở GDĐT phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh các lớp chuyên, lớp không chuyên và công khai chỉ tiêu tuyển sinh.

3.4. Các trường THPT sau khi tuyển sinh không đủ số lượng học sinh vào trường so với chỉ tiêu được giao thì căn cứ vào tình hình thực tế đề xuất phương án tuyển sinh bổ sung (nếu cần) trình Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

4. Địa bàn tuyển sinh

4.1. Trường THPT chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT N'Trang Long được tuyển những học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4.2. Trường THPT công lập tổ chức xét tuyển

a) Chỉ được tuyển những học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS thuộc phạm vi địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo quy định phân tuyến tuyển sinh của UBND cấp huyện.

b) Các trường THPT thuộc địa bàn giáp ranh giữa các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND cấp huyện để đưa tuyển tuyển sinh địa bàn giáp ranh vào quy định tuyển tuyển sinh năm học 2021-2022 sau khi có sự thống nhất giữa hai đơn vị cấp huyện.

5. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

5.1. Mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do Sở GDĐT phát hành thống nhất trong toàn tỉnh. Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT N'Trang Long sử dụng mẫu hồ sơ riêng của nhà trường.

5.2. Bản sao giấy khai sinh.

5.3. Bản phô tô công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển.

(Học sinh dự tuyển vào trường THPT tổ chức thi tuyển chỉ nộp bản phô tô công chứng, sau khi trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp bản chính. Nếu các trường THCS chưa cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời thì các trường THPT tổ chức thi tuyển căn cứ vào điều kiện dự tuyển và học bạ để quyết định cho học sinh đăng ký. Sau khi học sinh trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời).

5.4. Học bạ THCS: Đối với các trường tổ chức thi tuyển, học sinh chỉ nộp bản phô tô học bạ (không cần công chứng). Đối với các trường tổ chức xét tuyển, học sinh phải nộp học bạ bản chính.

5.5. Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu.

5.6. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp.

5.7. 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

6.1. Chính sách tuyển thẳng

a) Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập áp dụng phương thức xét tuyển theo địa bàn tuyển sinh đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Học sinh được tuyển thẳng vào Trường THPT DTNT N'Trang Long đối với các đối tượng:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành

kèm theo Thông tư số 01 đoạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

6.2. Chế độ ưu tiên

a) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

c) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, được bổ sung, điều chỉnh theo Quyết định số 103/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

III. ĐỀ THI, LỊCH THI ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Đề thi

Nội dung đề thi tuyển vào lớp 10 THPT nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9 và đảm bảo các cấp độ nhận thức.

a) Đối với các môn thi chung

- Đề thi các môn Ngữ Văn có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

b) Đối với các môn thi chuyên

Tất cả các môn thi chuyên đều có thời lượng 150 phút và đều thi theo hình thức tự luận. Riêng môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Pháp) được kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan để đánh giá các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu, viết; môn Tin học thi lập trình trên máy tính với ngôn ngữ lập trình Pascal hoặc C++.

2. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
08/6/2021	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
09/6/2021	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	<i>Các môn chuyên</i>	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

IV. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du

1.1. Tổ chức tuyển sinh qua 02 vòng

a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển

- Hội đồng tuyển sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Du tổ chức sơ tuyển khi nhận hồ sơ học sinh đạt các tiêu chí sau:

+ Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm của 4 năm cấp THCS từ khá trở lên.

+ Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

b) Vòng 2: Thi tuyển đối với học sinh đã đạt vòng 1.

- Các môn thi gồm: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) và các môn chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp. Nếu môn chuyên là Toán, Ngữ văn hoặc Ngoại ngữ thì mỗi môn này phải thi 02 bài: 01 bài thi không chuyên và 01 bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn. Học sinh chỉ được dự thi 01 môn chuyên.

- Học sinh thi chuyên Toán, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh được phép đăng ký thêm 01 nguyện vọng, cụ thể:

+ Học sinh thi chuyên Toán được phép đăng ký thêm nguyện vọng: chuyên Tin học hoặc chuyên Sinh học.

+ Học sinh thi chuyên Hóa học được phép đăng ký thêm nguyện vọng: chuyên Sinh học.

+ Học sinh thi chuyên Ngữ văn được phép đăng ký thêm nguyện vọng: chuyên Lịch sử hoặc chuyên Địa lí.

+ Học sinh thi chuyên Tiếng Anh được phép đăng ký thêm nguyện vọng: chuyên Lịch sử hoặc chuyên Địa lí.

- Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10.

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi môn không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Điểm xét thi tuyển

+ Điểm xét thi tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và điểm bài thi môn chuyên (đã tính hệ số).

+ Điểm xét thi tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và điểm bài thi môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 2,0 điểm.

1.2. Thông báo đến các phòng GDĐT, trường THCS, trường phổ thông DTNT cấp huyện về Kế hoạch tuyển sinh sau khi đã được Sở GDĐT phê duyệt.

1.3. Tuyển sinh bổ sung vào lớp chuyên

- Nếu số lượng học sinh nhập học ở các lớp chuyên không đủ so với chỉ tiêu giao, Nhà trường lập kế hoạch tuyển sinh bổ sung cho các lớp chuyên còn thiếu của 2 khối lớp 11, 12 năm học 2021-2022.

- Đối tượng tuyển sinh:

+ Học sinh các lớp 10, 11 không chuyên tại Trường THPT chuyên Nguyễn Du năm học 2020-2021 có học lực xếp loại khá trở lên; hạnh kiểm xếp loại tốt; môn chuyên xếp loại giỏi (8.0 trở lên).

+ Học sinh lớp 10, 11 từ các trường THPT trong tỉnh năm học 2020-2021 có học lực xếp loại khá trở lên; hạnh kiểm xếp loại tốt; môn thi chuyên xếp loại giỏi (8.0 trở lên) có nguyện vọng vào lớp chuyên.

- Hội đồng tuyển sinh bổ sung do Sở GDĐT thành lập. Thời gian tuyển sinh bổ sung sau khi kết thúc năm học 2020-2021, do Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

2. Trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú N'Trang Long

2.1. Tổ chức tuyển sinh qua 2 vòng

a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển

Hội đồng tuyển sinh Trường THPT DTNT N'Trang Long chịu trách nhiệm tổ chức sơ tuyển học sinh dự thi và thông báo cho học sinh đủ điều kiện dự thi. Học sinh được dự tuyển vòng 2 nếu đạt các điều kiện sau:

- Điều kiện về hồ sơ:

+ Thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư 01;

+ Trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Lý lịch được kê khai rõ ràng do UBND cấp xã xác nhận.

- Điều kiện về kết quả đánh giá, xếp loại: Ở tất cả các lớp 6, 7, 8, 9 học sinh phải được lên lớp thẳng (không thuộc đối tượng kiểm tra lại các môn văn hoá mới được lên lớp) và xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên.

b) Vòng 2: Thi tuyển đối với học sinh đã qua vòng 1, môn thi gồm: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh. Cách tính điểm tuyển sinh:

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

- Điểm xét thi tuyển là tổng số điểm của ba bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

2.2. Thông báo đến các phòng GDĐT, trường THCS, trường phổ thông DTNT cấp huyện về Kế hoạch tuyển sinh sau khi đã được Sở GDĐT phê duyệt.

3. Các trường trung học phổ thông công lập tổ chức xét tuyển

Tổ chức tuyển sinh và công khai kết quả tuyển sinh theo nguyên tắc tính điểm sau đây:

3.1. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

3.2. Điểm xét tuyển là tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

3.3. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

4. Tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông học Chương trình tăng cường tiếng Pháp

4.1. Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Nguyễn Du theo quy chế của trường chuyên.

4.2. Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được xét tuyển vào học lớp 10 tại Trường THPT Buon Ma Thuot. Việc xét tuyển vào học

lớp 10 THPT được tiến hành sau khi có kết quả thi tốt nghiệp tiếng Pháp và theo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

V. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH, DUYỆT KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi; công tác ra đề thi, sao in, gửi đề thi tuyển sinh được áp dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành. Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh chung để chỉ đạo, tổ chức Kỳ thi tuyển sinh (theo phương thức thi tuyển) và xét tuyển sinh (theo hình thức xét tuyển).

2. Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập các hội đồng tuyển sinh, quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT. Mỗi trường THPT chịu trách nhiệm đề xuất nhân sự Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình theo đúng Quy chế, trình Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường.

3. Đối với Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT N'Trang Long: Sau khi chấm thi xong, hiệu trưởng nhà trường trực tiếp duyệt kết quả với Sở GDĐT.

4. Đối với trường THPT tổ chức xét tuyển sinh: Sau khi tổ chức xét tuyển xong, nhà trường gửi danh sách trúng tuyển, tờ trình đề nghị Giám đốc Sở GDĐT chuẩn y điểm chuẩn và số lượng học sinh trúng tuyển.

VI. NỘP VÀ BÀN GIAO HỒ SƠ HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ CHO CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Tất cả dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 (bao gồm cả trường tổ chức thi tuyển và trường tổ chức xét tuyển) đều dùng chung hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

2. Để thuận lợi cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong việc tuyển sinh năm học 2021-2022, các trường THPT chủ trì và phối hợp với các phòng GDĐT, trường THCS triển khai việc tổ chức bàn giao hồ sơ, dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Quy trình nộp, bàn giao hồ sơ như sau:

2.1. Đối với học sinh đăng ký thi tuyển: Trường THCS trả hồ sơ cho học sinh, học sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường tổ chức thi tuyển.

2.2. Đối với học sinh chỉ đăng ký xét tuyển

- Phòng GDĐT chỉ đạo trường THCS thực hiện các nội dung:

+ Phân loại hồ sơ học sinh tốt nghiệp THCS theo tuyến tuyển sinh, tổ chức cho học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT theo tuyến và báo cáo số lượng học sinh cho các trường THPT (để trường THPT chuẩn bị đủ số lượng bì đựng hồ sơ);

+ Nhận bì đựng hồ sơ đăng ký dự tuyển từ các trường THPT, hướng dẫn học sinh hoàn thành hồ sơ đăng ký và hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh của học sinh để bàn giao cho các trường THPT trên địa bàn.

+ Hoàn thiện dữ liệu tuyển sinh của học sinh trường mình trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến để bàn giao kèm theo hồ sơ học sinh cho trường THPT tổ chức xét tuyển.

- Trường THPT kiểm tra, đối chiếu thông tin học sinh trên phần mềm tuyển sinh và hồ sơ học sinh; ký nhận bàn giao.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo Kế hoạch và Lịch công tác (*phụ lục đính kèm*) của UBND tỉnh.

1.2. Tổ chức giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

1.3. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chỉ đạo thực hiện phân tuyến tuyển sinh đối với cấp THPT xét tuyển theo địa bàn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

3. Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo

3.1. Chủ trì, phối hợp với các trường THPT trên địa bàn để tham mưu UBND cấp huyện phân tuyến địa bàn tuyển sinh vào lớp 10 cho các trường THPT xét tuyển phù hợp.

3.2. Phối hợp với các ban, ngành của địa phương để tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; phối hợp với các trường THPT trên địa bàn, Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT N'Trang Long để thông báo đến các trường THCS, trường phổ thông DTNT cấp huyện về đối tượng tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, thời gian thi tuyển, xét tuyển vào các trường cho học sinh và cha mẹ học sinh kịp thời.

3.3. Chỉ đạo các trường THCS hoàn thành các loại hồ sơ tuyển sinh đúng thời gian quy định để học sinh đăng ký tuyển sinh.

3.4. Chỉ đạo các trường THCS phân loại hồ sơ học sinh tốt nghiệp THCS theo tuyến tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ đăng ký tuyển sinh; nhập dữ liệu học sinh của trường mình vào phần mềm tuyển sinh trực tuyến và bàn giao hồ sơ cho các trường THPT.

4. Đối với các trường trung học phổ thông

4.1. Lập kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; thông báo rộng rãi đến học sinh và cha mẹ học sinh các thông tin cần thiết về tuyển sinh, đặc biệt là quy

định về các loại hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ, bàn giao hồ sơ giữa trường THCS và trường THPT.

4.2. Nghiên cứu chỉ tiêu được giao và các nội dung liên quan như: Học sinh lớp 9 của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn và địa bàn giáp ranh; các trường THCS trên địa bàn để phối hợp với phòng GDĐT tham mưu với UBND cấp huyện phân tuyến địa bàn tuyển sinh của nhà trường.

4.3. Tổ chức quán triệt quy chế, kế hoạch tuyển sinh cho giáo viên; phối hợp với các ban, ngành địa phương để tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; cử cán bộ coi thi, chấm thi, tham gia các hội đồng tuyển sinh theo đúng quy định.

4.4. Chủ trì, phối hợp với phòng GDĐT, trường THCS trên địa bàn để thực hiện công tác bàn giao hồ sơ và dữ liệu tuyển sinh trực tuyến theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT để được chỉ đạo và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở GDĐT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trường THPT chuyên Nguyễn Du;
- Trường THPT DTNT N'Trang Long;
- Lưu: VT, KGVX (T- 25b_H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh